TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XM** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 24-01-2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Văn Phú Hiên.

2. Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí D – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Trọng Q (tên gọi khác Bụng), sinh ngày 04 tháng 10 năm 1993 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp 2B, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Q tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Ch, sinh năm 1957 và bà Lê Thị L, sinh năm 1961; vợ: con: Không; Tiền án: Không; tiền sự: Bị Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 74/QĐ-TA ngày 20/12/2017). Ngày 08/9/2017 trốn khỏi Cơ sở Tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến ngày 29/10/2019 bị bắt lại tiếp tục chấp hành thời gian cai nghiện bắt buộc đến ngày 28/8/2020 thì chấp hành xong; bị tạm giữ ngày 29/6/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 84/LTG, ngày 08/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện XM. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện XM, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (có mặt).

2. Đặng Bảo Ch, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1983 tại tỉnh Quảng Trị. Nơi cư trú: Ấp 2B, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn H, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; vợ: Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 1984; con: Có 01 con sinh năm 2005; tiền

án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 27/9/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 121/LTG, ngày 28/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện XM. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện XM, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Nguyễn Tiến Th (tên gọi khác Chó, chó máy cày), sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp 7, xã Hòa Bình, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Bà Lê Thị L, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp 2B, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Tổ 2, ấp 3, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 29/6/2021 tại khu vực ấp 3, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an xã HH, huyện XM phát hiện Đỗ Trọng Q có biểu hiện sử dụng ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra, Q biết bị phát hiện nên tự lấy 02 gói ma túy đang cất dấu trong túi quần phía sau bên phải giao nộp và khai nhận là ma túy đá.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu Công an xã HH, huyện XM đã chuyển hồ sơ các đối tượng cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XM để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Đỗ Trọng Q khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 28/6/2021 Q điều khiển xe mô tô biển số 72G1-404.45 đến chốt bảo vệ nơi Ch đang trực thuộc ấp 3B, xã BL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu rủ Ch sử dụng ma túy, Ch đồng ý góp 100.000 đồng, Q góp thêm 100.000 đồng, trên đường từ chốt bảo vệ đến nhà Nguyễn Tiến Th mua ma túy thì gặp D, trong lúc nói chuyện Q nói cho D biết mình đang đi mua ma túy về sử dụng, D góp thêm 100.000 đồng thì Q đồng ý. Tổng cộng Q mang 300.000 đồng đến nhà Thành mua được 02 gói ma túy đá cất vào người, trên đường chạy về tìm Ch, D để sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ.

Đặng Bảo Ch cũng khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của Đỗ Trọng Q, phù hợp với chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 366/KLGĐ-PC09-MT ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an xã HH-CAH Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên Trần Trọng Công, Đỗ Chí Công, Hoàng Thị lý, Đỗ Trọng Q, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,1890 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: 01 (một) phong bì màu vàng được niêm phong có hình dấu của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ghi số vụ 366 ngày 07/7/2021; 01 (một) xe mô tô Yamaha biển số 72G1-404.45, số máy 5C6H248090, số khung C6H0GY248081.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố các bị cáo Đỗ Trọng Q, Đặng Bảo Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo Đỗ Trọng Q, Đặng Bảo Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Trọng Q mức án 18 tháng đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Đặng Bảo Ch mức án từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bà Lê Thị L 01 (một) xe mô tô biển số 72G1-404.45, số máy 5C6H248090, số khung C6H0GY248081. Tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Liễu trình bày: Xe mô tô biển số 72G1-404.45 bà mua của bà Nghi nhưng chưa sang tên, ngày 28/6/2021 bị cáo mượn xe của bà nói đi công việc, bà không biết bị cáo đi mua ma túy, nay bà xin được nhận lại xe để làm phương tiện đi lại.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát. Không có ý kiến tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng, các bị cáo trình tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại

Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ có sở để kết luận:

Đỗ Trọng Q và Đặng Bảo Ch đều là người nghiện ma túy, vào đêm ngày 28/6/2021 Q đã rủ Ch và Đặng Bảo D mỗi người góp 100.000 đồng. Q trực tiếp mua được 02 gói ma túy loại Methamphetamine với trọng lượng 0,1890gam, cất dấu trong người, trên đường quay về thì bị Công an xã HH phát hiện, bắt giữ. Đối với Đặng Bảo D hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa làm việc được nên tiếp tục xác minh xử lý sau.

Hành vi của các bị cáo Đỗ Trọng Q và Đặng Bảo Ch đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện XM đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thõa mãn cơn nghiện và thái độ coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện. Do đó cần xử phạt các bị cáo thật nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo đều là những con nghiện ma túy, khi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Q phạm tội với vai trò đề xuất, rủ rê, trực tiếp đi mua ma túy. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc vai trò, tính chất nguy hiểm của từng bị cáo cho phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Q đã khai ra đồng phạm nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và là chất cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng biển số 72G1-404.45 là của bà Liễu mẹ bị cáo Q mua lại của bà Nghi nhưng chưa sang tên, ngày 28/6/2021 bị cáo Q lấy xe đi mua ma túy nhưng bà Liễu không biết nên cần trả lại xe cho bà Liễu.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với người tên Tèo, không rõ lai lịch, Q khai đã nhiều lần bán ma túy cho Q, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được nên tiếp tục xác minh, xử lý.

Đối với các lần Q và Ch nhiều lần góp tiền mua ma túy của Tèo nhưng đã sử dụng hết nên không xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với Đặng Bảo D là người mà Q khai đã góp 100.000 đồng để mua ma túy, nhưng D không có mặt tại địa phương, hiện vẫn chưa làm việc được với D, ngoài lời khai của Q không có chứng cứ nào chứng minh vai trò của D nên chưa có căn cứ xử lý và tách riêng để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với việc Q khai đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Tiến Th, nhưng Thành không thừa nhận, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều ra nhưng chưa đủ căn cứ để khởi tố Thành về tội mua bán trái phép chất ma túy. Qua đấu tranh, Thành thừa nhận đã mua ma túy và rủ Lê Văn Phương Nam cùng sử dụng, việc Thành và Nam sử dụng ma túy không liên quan đến vụ án do Q và Ch thực hiện nên tách riêng để tiếp tục điều tra xác minh xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s, (điểm t đối với bị cáo Q) khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Điều 47, Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng Q (Bụng); Đặng Bảo Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt Đỗ Trọng Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 29/6/2021).

Xử phạt Đặng Bảo Ch 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 27/9/2021).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu vàng được niêm phong có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ghi số vụ: 366 ngày 07/7/2021.

Trả lại cho bà Lê Thị L 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng biển kiểm soát: 72G1-404.45 số máy: 5C6H248090, số khung: C6H0GY248081.

(Vật chứng thu giữ đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 28/BB, ngày 20/12/2021).

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Trọng Q (Bụng), Đặng Bảo Ch mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện XM;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQCS Điều tra Công an huyện XM;
- CQ THA hình sự Công an huyện Xuyên Mộc;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHA Dân sự huyện XM;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thành